

Số: 08/2021/QĐST- DS

Quảng Xương, ngày 20 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2021/TLST - DS ngày 29 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: phường N, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Lê Tiến D - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Thanh Hóa (*Theo văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP V*)

Bà Nguyễn Thị Thanh T - Chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch Nghi Sơn - Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Thanh Hóa

(*Theo văn bản ủy quyền số 44/2021 ngày 17/5/2021 của Giám đốc Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Thanh Hóa*).

*** Bị đơn:** Chị Trần Thị T - sinh năm 1980

ĐKKHKT: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về việc ký kết hợp đồng:** Ngân hàng TMCP V và chị Trần Thị T thống nhất về việc các bên có thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 01/210317/04/421 ngày 21/3/2017 là đúng.

- **Về số tiền nợ:** Các đương sự thống nhất: Tính đến ngày 12/8/2021 chị Trần Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là: **66.106.000đ** (*Sáu mươi sáu triệu một trăm linh sáu nghìn đồng*). Trong đó nợ gốc: **60.000.000đ**; nợ lãi trong hạn: **4.187.000đ**; nợ lãi quá hạn: **1.919.000đ**

- **Về thời hạn và phương thức thanh toán:** Các đương sự thống nhất như sau:

- Kỳ 1: Từ ngày 12/8/2021 đến ngày 12/9/2021 chị Trần Thị T trả cho Ngân hàng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền gốc.

- Kỳ 2: Từ ngày 13/9/2021 đến ngày 13/10/2021 chị Trần Thị T trả cho Ngân hàng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền gốc.

- Kỳ 3: Từ ngày 14/10/2021 đến ngày 14/11/2021 chị Trần Thị T trả cho Ngân hàng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền gốc.

- Kỳ 4: Từ ngày 15/11/2021 đến ngày 15/12/2021 chị Trần Thị T trả cho Ngân hàng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền gốc.

- Kỳ 5: Từ ngày 16/12/2021 đến ngày 16/01/2022 chị Trần Thị T trả cho Ngân hàng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền gốc.

- Kỳ 6: Từ ngày 17/01/2022 đến ngày 17/02/2022 chị Trần Thị T trả cho Ngân hàng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền gốc.

- Từ ngày 18/02/2022 trở đi mỗi tháng chị Trần Thị T trả cho Ngân hàng 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) tiền gốc và lãi vào ngày 20 hàng tháng cho đến khi trả hết toàn bộ số nợ gốc và lãi.

Nếu chị Trần Thị T vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành đối với toàn bộ số tiền nợ mặc dù chưa đến thời hạn trả tính từ thời điểm chị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Chị Trần Thị T tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản dư nợ gốc kể từ ngày 13/8/2021 cho đến khi thanh toán hết số nợ theo mức lãi suất và các điều khoản quy định mà hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 01/210317/04/421 ngày 21/3/2017.

- **Về án phí:**

Chị Trần Thị T phải nộp 1.653.000đ án phí giá ngạch DSST.

Ngân hàng V không phải nộp án phí DSST và được nhận lại số tiền 1.685.000đ (*Một triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2019/0000474 ngày 29/6/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đào Thị Thu Thủy